

# **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**Môn học**

**ĐỒ ÁN KIẾN TRÚC DÂN DỤNG K6**

Mã môn: **CAS33056**

**Dùng cho các ngành**

Kiến trúc – hệ Đại học

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN  
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

**A. Giáo viên cơ hữu :**

**1. ThS. Nguyễn Thị Nhung**

- Chức danh, học hàm, học vị: *Thạc sĩ*
- Thuộc khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân – Hải Phòng
- Điện thoại: 0912283794 Email: nhung.nt@hpu.edu.vn

**2. ThS. Nguyễn Thế Duy**

- Chức danh, học hàm, học vị: *Thạc sĩ*
- Thuộc khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: ..... Email: .....

**3. Kts: Chu Anh Tú**

- Chức danh, học hàm, học vị: *Kiến trúc sư*
- Thuộc khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: ..... Email: .....

**4. Kts: Chu Thị Phương Thảo**

- Chức danh, học hàm, học vị: *Kiến trúc sư*
- Thuộc khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: ..... Email: .....

**B. Giáo viên thỉnh giảng:**

# THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

## 1. Thông tin chung

- Số đơn vị học trình: 5 đvht
- Các môn học tiên quyết: Kiến trúc nhà ở, Cấu tạo kiến trúc, Kiến trúc công nghiệp
- Các môn học kế tiếp: Các môn học chuyên ngành
- Thời gian phân bổ cho môn học: 6 tuần học + 1 tuần thể hiện

Tuần 1 : Báo cáo kế hoạch đề tài và nghiên cứu tổng thể

Tuần 2+3 : Phát triển ý tưởng, bố cục mặt bằng, hình khối công trình

Tuần 4+6 : Thực hiện ý tưởng, hoàn tất thiết kế

Tuần 7 : Thể hiện

## 2. Mục tiêu của môn học:

- Đây là đồ án đầu tiên sinh viên tập làm quen với việc thiết kế công trình công nghiệp, do vậy cần phải bồi dưỡng cho học sinh sự hiểu biết về trình tự thiết kế một công trình công nghiệp, vận dụng những kiến thức đã học trong phần nguyên lý để đưa vào đồ án thiết kế kiến trúc của mình.
- Yêu cầu đầu tiên là học sinh phải nắm được các đặc điểm của dây chuyền công năng từ đó sáng tạo ra các giải pháp kiến trúc đáp ứng được yêu cầu công năng đồng thời tạo được hình khối đẹp nét kiến trúc có tính nghệ thuật cao.
- Trên cơ sở dây chuyền công năng, luồng vận chuyển nguyên liệu, thành phẩm, luồng người, vị trí, địa hình khu đất bố trí các công trình trong nhà máy một cách hợp lý, tạo mối liên hệ giữa chúng chặt chẽ, ngắn gọn, thuận tiện.
- Bố trí hợp lý các công đoạn trong nhà sản xuất chính, lựa chọn loại cột và số tầng phù hợp với yêu cầu công nghệ, yêu cầu trang thiết bị vận chuyển, yêu cầu thẩm mỹ của đô thị.
- Giải quyết hợp lý không gian sản xuất đồng thời thỏa mãn yêu cầu vi khí hậu, môi trường.
- Biết tổ hợp hình khối một công trình công nghiệp, đưa ra giải pháp kiến trúc hợp lý thể hiện được đặc điểm của thể loại nhà máy mà mình thiết kế, tạo sự hài hòa với không gian xung quanh.
- Nâng cao khả năng nghiên cứu và thể hiện đồ án kiến trúc.

## 3. Tóm tắt nội dung môn học:

### 3.1. Thể loại công trình:

Đồ án giới hạn trong việc thiết kế các công trình công nghiệp nhẹ sản xuất hàng tiêu dùng phục vụ đời sống hàng ngày với quy mô trung bình, bao gồm các thể loại sau đây:

+ Nhà máy lắp ráp điện tử: lắp ráp các loại thiết bị điện tử chủ yếu là vô tuyến, radio

cassette, máy vi tính v.v...

+ Xí nghiệp may mặc xuất khẩu: sản xuất các mặt hàng may mặc phục vụ xuất khẩu và tiêu thụ trong nước.

### **3.2. Quy mô xây dựng:**

- + Diện tích khu đất xây dựng: 3ha - 6ha
- + Mật độ chiếm đất: 30% - 35%
- + Địa điểm xây dựng:

Lựa chọn địa điểm xây dựng nhà máy phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, đối với các xí nghiệp công nghiệp nhẹ ít độc hại thường được bố trí ở ngoại vi thành phố. Một số xí nghiệp hầu như không độc hại như may mặc, lắp ráp điện tử, lắp ráp đồng hồ có thể bố trí xen kẽ trong khu dân cư đô thị.

### **3.3. Các quy định về thực hiện đồ án:**

#### **3.3.1. Kế hoạch thực hiện:**

- Tổng số thời gian: 75 tiết.
- Các giai đoạn thực hiện:
  - + Nghiên cứu nhiệm vụ thiết kế: 5 tiết
  - + Nghiên cứu lý thuyết cơ sở: 5 tiết
  - + Phác thảo ý đồ kiến trúc: 20 tiết
  - + Nghiên cứu giải pháp cụ thể: 35 tiết
  - + Thể hiện đồ án: 10 tiết

#### **3.3.2. Khối lượng thể hiện:**

- + Vị trí khu đất 1/10.000 - 1/ 5.000
- + Mặt bằng tổng thể 1/ 1.000 - 1/ 500
- + Mặt bằng khai triển các tầng 1/ 200 - 1/ 100
- + Các mặt đứng chính 1/ 200 - 1/100
- + Các mặt cắt 1/200 - 1/100
- + Phối cảnh toàn thể nhà máy.
- + Phối cảnh nội thất hoặc phối cảnh góc phân x- hướng chính
- + Hai chi tiết cấu tạo đặc trưng của đồ án 1/10 - 01/20

#### **3.3.3. Quy cách thể hiện :**

- + Bố cục các hình vẽ trên khổ giấy A1
- + Tuân thủ các quy tắc thể hiện bản vẽ kiến trúc (ký hiệu trục, kích thước nét cắt, nét hiện, nét khuất, ...) diễn tả chính xác đặc tính của các yếu tố kiến trúc (hình khối, giao tuyến, chất liệu, tương quan xa gần v.v...)
- + Thể hiện bằng tay, bằng máy, bằng các chất liệu đã được học trong phương pháp thể hiện như :

Nét mực; Đậm nhạt ; Màu v.v...

### 3.3.4. Yêu cầu thiết kế

#### 1. Tổng mặt bằng:

Thể hiện giải pháp ghép các đơn nguyên trên mặt bằng khu đất. Tổ chức các lối ra vào khu đất, giao thông nội bộ, chỗ đậu xe ngoài trời, lối vào lấy rác...Bố trí hợp lý các hạng mục phụ trợ (sân v- ờn, cây xanh, TĐTT, hồ n- ớc, đ- ờng dạo...). Tránh giao cắt giao thông cơ giới với giao thông bộ

#### 2. Kiến trúc:

- Ph- ơng án thiết kế phù hợp đối t- ượng, hợp lý về không gian chức năng, diện tích , thông gió và chiếu sáng tự nhiên.
- Tổ chức tốt giao thông ngang và đứng, đảm bảo yêu cầu cao nhất về phòng hỏa và cứu hỏa
- Kiến trúc hiện đại phù hợp đặc điểm cảnh quan khu vực

### 3.3. Danh mục các đề tài:

Thể loại	TT	Mã số	Tên đề tài	Ghi chú
Công trình công nghiệp nhẹ quy mô trung bình	1	CN1.1	Xí nghiệp lắp ráp điện tử	
	2	CN1.2	Xí nghiệp may mặc	

### 4. Học liệu:

1. Sách, giáo trình chính: Các đồ án mẫu, tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước.
2. Các nguồn tài liệu khác: Internet...
3. Tham khảo các công trình thực tế

### 5. Hình thức dạy học:

- Học thực hành theo nhóm, 8-10 sinh viên/nhóm/giáo viên
- Thời gian (theo mục 3.3.1)

### 6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

- Tổng số thời gian: 75 tiết.
- Các giai đoạn thực hiện:
  - + Nghiên cứu nhiệm vụ thiết kế: 5 tiết
  - + Nghiên cứu lý thuyết cơ sở: 5 tiết
  - + Phác thảo ý đồ kiến trúc: 20 tiết
  - + Nghiên cứu giải pháp cụ thể: 35 tiết
  - + Thể hiện đồ án: 10 tiết

### 7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Sinh viên phải dự học tối thiểu 60% thời lượng học trên lớp của môn học mới được đánh giá điểm quá trình và được thể hiện đồ án.

- Sinh viên phải có khối lượng bài theo yêu cầu của giáo viên khi lên lớp theo buổi học các giai đoạn.

### **8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:**

- Sử dụng thang điểm 10 để đánh giá môn học.
- Hình thức thi: Có 01 tuần thể hiện đồ án tại nhà

### **9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:**

- Điểm nhận thức chuyên môn: 40%
- Điểm bài đồ án: 60%

Trong đó: (tính theo tỉ lệ 100%)

- Ý tưởng kiến trúc: 10%
- Công năng công trình: 40%
- Kỹ thuật: 30%
- Thẩm mỹ: 20%

### **10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:**

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học : Nhà trường trang bị hệ thống phòng học có bàn vẽ A1 cố định để phục vụ cho các tiết giảng dạy.
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà, ...): Sinh viên phải tìm hiểu trước các vấn đề theo “nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước” để phục vụ cho việc giảng dạy.

**CHỦ NHIỆM KHOA**

**P.CHỦ NHIỆM BỘ MÔN**

*Hải Phòng, ngày      tháng      năm 201*  
**NGƯỜI VIẾT ĐỀ CƯƠNG**

*Chu Anh Tú*

*Nguyễn Thị Nhung*